

Số: 269/BVNH-TCHC
V/v mời báo giá mua bảo hiểm cháy, nổ
bắt buộc và mở rộng bảo hiểm mọi
rủi ro tài sản năm 2025 - 2026

Ninh Hòa, ngày 27 tháng 02 năm 2025

Kính gửi: Quý công ty kinh doanh Bảo hiểm.

Bệnh viện Đa khoa khu vực Ninh Hoà có nhu cầu “mua Bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc và mở rộng bảo hiểm mọi rủi ro tài sản năm 2025 - 2026”. Để có cơ sở lập giá kế hoạch gói thầu, Bệnh viện Đa khoa khu vực Ninh Hoà kính mời quý nhà thầu có đủ năng lực, khả năng và có nhu cầu tham gia, gửi báo giá về Bệnh viện Đa khoa khu vực Ninh Hoà, địa chỉ: Tổ dân phố 16, phường Ninh Hiệp, TX Ninh Hoà. Điện thoại 0258.3847452

Báo giá bao gồm thuế và tất cả các chi phí liên quan Bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc và mở rộng bảo hiểm mọi rủi ro tài sản.

1. Khối lượng công việc:

Các đối tượng được mua bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc và mở rộng bảo hiểm mọi rủi ro tài sản được quy định tại Nghị định 67/2023/NĐ-CP ngày 06/9/2023 của Chính phủ (*theo bảng Danh mục tài sản đính kèm*)

- Nhà làm việc, công trình vật kiến trúc
- Máy móc thiết bị chuyên dùng
- Máy móc thiết bị văn phòng

2. Phương thức gửi thư mời:

- Đăng tải lên Website Bệnh viện Đa khoa khu vực Ninh Hoà (www.benhvienninhhoa.khanhhoa.gov.vn)

3. Phương thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Bệnh viện Đa khoa khu vực Ninh Hoà - Tổ dân phố 16, phường Ninh Hiệp, thị xã Ninh Hoà. Điện thoại: 0258.3.847.452
- Nhận qua email: vanthubvn@gmail.com; benhviendkninhhoa@gmail.com

4. Thời gian nhận báo giá đến hết ngày 10/3/2025.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Hiệu lực báo giá là 60 ngày kể từ ngày 10/3/2025.

Thời gian nhà thầu gửi báo giá đến bệnh viện trước 17h ngày 10/3/2025.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Tổ CNTT (đăng tải website Bệnh viện);
- Lưu: VT, TCHC.

GIÁM ĐỐC

Lê Quang Lệnh

Phụ lục
TỔNG HỢP TÀI SẢN ĐĂNG KÝ MUA BẢO HIỂM CHÁY, NỔ
VÀ BẢO HIỂM MỌI RỦI RO TÀI SẢN NĂM 2025 -2026

Số TT	Tên tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Chất lượng % còn lại	Nguyên giá trên sổ sách kế toán (đồng)	Giá trị còn lại trên sổ sách kế toán(đồng)	Nơi sử dụng tài sản mua BHHH	Ghi chú
I	Nhà làm việc							
1	Khoa Nhi	Khu	1,00	28,0%	1.259.205.023	352.577.406	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
2	Khu CDHA+XN+GMHS+thang máy	Khu	1,00	28,0%	7.208.255.161	2.018.311.448	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
3	Khu HC+Dược+HSTC+CCL	Khu	1,00	28,0%	5.498.254.077	1.539.511.139	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
4	Khu Ngoại+Sân	Khu	1,00	28,0%	3.377.627.768	945.735.772	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
5	Nhà cầu nối liên khoa+hành lang	Khu	1,00	28,0%	1.077.575.556	301.721.157	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
6	Phòng KHTH và Phòng Điều Dưỡng+HTB	Khu	1,00	36,0%	929.468.000	334.608.480	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
7	Khu BATT+Kho HCQT	Khu	1,00	40,0%	1.787.081.687	714.832.678	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
8	Nhà cầu nối liên khoa+hành lang	Khu	1,00	40,0%	265.846.863	106.338.741	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
9	Khu Nội +LCK	Khu	1,00	40,0%	9.133.608.584	3.653.443.436	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
10	Khoa Truyền Nhiễm (H1N1) 4 phòng	Khu	1,00	52,0%	1.201.793.523	624.932.631	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
11	Khu đơn nguyên sơ sinh	Khu	1,00	6,8%	526.570.000	35.834.029	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
12	Nhà xe mô tô nhân viên trực	Khu	1,00	13,8%	217.626.000	30.032.389	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
13	Nhà trực bảo vệ cổng số 1	Khu	1,00	16,6%	13.098.960	2.179.672	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
14	Nhà tang lễ	Khu	1,00	20,3%	2.587.283.504	525.218.549	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
15	Trạm xử lý nước thải	Khu	1,00	46,6%	1.548.722.942	722.324.381	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
16	Nhà đặt thiết bị xử lý rác	Khu	1,00	46,6%	380.340.966	177.391.029	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
17	Nhà lưu rác	Khu	1,00	46,6%	525.410.718	245.051.558	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
18	Nhà trực bảo vệ cổng nội bộ	m2	17,00	53,3%	332.180.000	177.085.158	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
19	Nhà trực lái xe cấp cứu	m2	25,00	53,3%	275.491.000	146.864.250	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
20	Nhà đại thể	Khu	1,00	60,0%	994.491.016	596.495.710	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
	Cộng				39.139.931.348	13.250.489.613		

II	Công trình vật kiến trúc							
1	Bể cô lập chất thải	m2	5,00	65,0%	36.586.053	23.780.932	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
2	Đài nước 60m3	Khu	1,00	15,0%	271.520.186	40.728.030	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
3	Hệ thống thu gom nước thải	HT	1,00	20,0%	1.005.576.467	201.115.291	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
4	Mái che khu đơn nguyên sơ sinh	m2	164,00	30,0%	75.348.000	22.604.400	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
5	Mái che khu vực tiếp đón bệnh nhân	m2	66,00	30,0%	30.429.000	9.128.700	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
6	Nhà để xe mô tô nhân viên	m2	67,00	30,0%	40.000.000	12.000.000	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
7	Nhà để xe ô tô nhân viên	m2	38,00	30,0%	74.455.000	22.336.500	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
8	Sân vườn, đường nội bộ	Khu	1,00	10,5%	681.575.634	71.565.439	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
9	Tường rào cổng nội bộ	m2	103,00	30,0%	322.070.000	96.621.000	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
	Cộng:				2.537.560.340	499.880.292		
III	Máy móc thiết bị chuyên dùng							
1	Bàn chỉnh hình phẫu thuật đa năng	Cái	1	87,5%	1.340.000.000	1.172.500.000	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
2	Băng ca xếp chân cho xe cấp cứu	Cái	1	12,5%	17.500.000	2.187.500	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
3	Băng ca xếp chân cho xe cấp cứu	Cái	1	12,5%	17.500.000	2.187.500	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
4	Bình chung cách thủy 14 lít	Cái	1	35,0%	19.500.000	6.825.000	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
5	Bộ dụng cụ nội soi can thiệp	Cái	1	87,5%	71.900.000	62.912.500	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
6	Bộ dụng cụ phẫu thuật nội soi tổng quát	Cái	1	87,5%	593.200.000	519.050.000	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
7	Bộ dụng cụ vi phẫu thuật	Cái	1	87,5%	116.756.740	102.162.147	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
8	Bộ đặt nội khí quản khó 3 lưỡi	Cái	1	87,5%	31.752.000	27.783.000	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
9	Bộ đặt nội khí quản khó 3 lưỡi	Cái	1	87,5%	31.752.000	27.783.000	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
10	Bộ đặt nội khí quản Led (3 lưỡi)	Cái	1	35,0%	26.670.000	9.334.500	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
11	Bộ đặt nội khí quản Led (3 lưỡi)	Cái	1	35,0%	26.670.000	9.334.500	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
12	Bộ hút dịch người lớn gắn tường	Cái	1	87,5%	10.500.000	9.187.500	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
13	Bộ hút dịch người lớn gắn tường	Cái	1	87,5%	10.500.000	9.187.500	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
14	Bộ hút dịch người lớn gắn tường	Cái	1	87,5%	10.500.000	9.187.500	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
15	Bộ hút dịch người lớn gắn tường	Cái	1	87,5%	10.500.000	9.187.500	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	2023
16	Bộ phẫu thuật nội soi mũi xoang	Cái	1	87,5%	883.569.720	773.123.505	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	2023
17	Bộ tháo nẹp vít đa năng (gồm 49 danh mục)	Cái	1	35,0%	68.000.000	23.800.000	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	2023
18	Bộ vi phẫu vá nhĩ tai	Cái	1	25,0%	13.950.000	3.487.500	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	

19	Bơm tiêm điện	Cái	1	35,0%	30.400.000	10.640.000	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
20	Bơm tiêm điện	Cái	1	75,0%	29.400.000	22.050.000	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
21	Bơm tiêm điện	Cái	1	75,0%	29.400.000	22.050.000	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
22	Bơm tiêm điện	Cái	1	87,5%	24.500.000	21.437.500	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
23	Bơm tiêm điện	Cái	1	87,5%	29.500.000	25.812.500	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
24	Bơm tiêm điện	Cái	1	87,5%	29.500.000	25.812.500	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
25	Bơm tiêm điện	Cái	1	35,0%	30.400.000	10.640.000	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
26	Bơm tiêm điện	Cái	1	75,0%	29.400.000	22.050.000	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
27	Bơm tiêm điện	Cái	1	87,5%	24.500.000	21.437.500	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
28	Bơm tiêm điện	Cái	1	87,5%	29.500.000	25.812.500	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
29	Bơm tiêm điện	Cái	1	87,5%	29.500.000	25.812.500	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
30	Bơm tiêm điện	Cái	1	87,5%	29.500.000	25.812.500	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
31	Đèn cực tím 4 bóng	Cái	1	87,5%	10.800.000	9.450.000	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
32	Đèn cực tím 4 bóng	Cái	1	87,5%	10.800.000	9.450.000	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
33	Đèn đốt que cấy bằng gas (16B91088)	Cái	1	15,0%	23.854.500	3.578.174	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
34	Đèn soi mao mạch	Cái	1	87,5%	175.000.000	153.125.000	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
35	Fixsan AO có khóa	Cái	1	12,5%	18.937.800	2.367.225	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
36	Fixsan AO có khóa	Cái	1	12,5%	18.937.800	2.367.225	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
37	Hệ thống khí y tế (khoa TN)	Cái	1	55,0%	160.132.835	88.073.057	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
38	Hệ thống máy siêu âm màu 4D+máy in Epson T60 (08829D170115)	Cái	1	12,5%	575.000.000	71.875.000	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
39	Hệ thống nội soi TMH	Cái	1	87,5%	1.377.270.000	1.205.111.250	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
40	Hệ thống oxy dòng cao (HFNC)	Cái	1	55,0%	99.000.000	54.450.000	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
41	Hệ thống oxy dòng cao (HFNC)	Cái	1	55,0%	99.000.000	54.450.000	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
42	Hệ thống oxy dòng cao (HFNC)	Cái	1	55,0%	99.000.000	54.450.000	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
43	Hệ thống oxy dòng cao (HFNC)	Cái	1	55,0%	99.000.000	54.450.000	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
44	Hệ thống oxy dòng cao (HFNC)	Cái	1	55,0%	99.000.000	54.450.000	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
45	Hệ thống oxy dòng cao (HFNC)	Cái	1	55,0%	99.000.000	54.450.000	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
46	Hệ thống xét nghiệm sinh hóa các loại	Cái	1	87,5%	1.755.000.000	1.535.625.000	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
47	Kềm giữ xương đùi có khóa	Cái	1	12,5%	18.165.000	2.270.625	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	

48	Kính phẫu thuật nội soi FBB	Cái	1	25,0%	10.780.000	2.695.000	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
49	Kính hiển vi CX 23 Olympic (6F87343)	Cái	1	12,5%	30.132.000	3.766.500	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
50	Kính hiển vi phẫu thuật mắt	Cái	1	87,5%	828.000.000	724.500.000	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	2023
51	Máy cấy máu tự động	Cái	1	87,5%	967.000.000	846.125.000	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	2023
52	Máy chạy thận nhân tạo	Cái	1	87,5%	369.000.000	322.875.000	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	2023
53	Máy chạy thận nhân tạo	Cái	1	87,5%	369.000.000	322.875.000	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
54	Máy chạy thận nhân tạo 4008S (SN: 9SXAOURU)	Cái	1	35,0%	488.000.000	170.800.000	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
55	Máy chạy thận nhân tạo 4008S (SN: 9SXAOURV)	Cái	1	35,0%	488.000.000	170.800.000	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
56	Máy chụp X-quang kỹ thuật số chụp tổng quát	Cái	1	87,5%	3.043.000.000	2.662.625.000	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
57	Máy Doppler tim thai	Cái	1	35,0%	12.350.000	4.322.500	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
58	Máy điện châm Laser Diode đa kênh 10 đầu phát	Cái	1	25,0%	55.000.000	13.750.000	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
59	Máy điện tim 3 cần	Cái	1	87,5%	37.800.000	33.075.000	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
60	Máy điện tim 3 kênh	Cái	1	87,5%	36.400.000	31.850.000	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
61	Máy điện tim 3 kênh	Cái	1	87,5%	36.400.000	31.850.000	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
62	Máy điện xung điện phân 100A	Cái	1	35,0%	78.000.000	27.300.000	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
63	Máy đo chức năng hô hấp Koko SX1000 (BK3)	Cái	1	35,0%	74.140.000	25.949.000	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
64	Máy đo điện tim 3 cần FX-8100	Cái	1	35,0%	38.640.000	13.524.000	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
65	Máy đo điện tim 3 cần FX-8100	Cái	1	35,0%	38.640.000	13.524.000	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
66	Máy đo độ bão hoà oxy trong máu (SPO2)	Cái	1	75,0%	10.290.000	7.717.500	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
67	Máy đo độ bão hoà oxy trong máu (SPO2)	Cái	1	75,0%	10.290.000	7.717.500	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
68	Máy đo độ bão hoà oxy trong máu (SPO2)	Cái	1	75,0%	10.290.000	7.717.500	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
69	Máy đo độ bão hòa oxy trong máu SPO2	Cái	1	35,0%	15.400.000	5.390.000	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
70	Máy đo độ bão hòa oxy trong máu SPO2	Cái	1	25,0%	10.800.000	2.700.000	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
71	Máy đo khí máu động mạch	Cái	1	87,5%	450.000.000	393.750.000	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
72	Máy đo loãng xương	Cái	1	87,5%	279.000.000	244.125.000	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
73	Máy đo SPO2 người lớn	Cái	1	87,5%	63.500.000	55.562.500	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	

74	Máy đo SPO2 người lớn	Cái	1	87,5%	63.500.000	55.562.500	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
75	Máy đo SPO2 người lớn	Cái	1	87,5%	63.500.000	55.562.500	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
76	Máy đo SPO2 người lớn	Cái	1	87,5%	63.500.000	55.562.500	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
77	Máy đo SPO2 người lớn	Cái	1	87,5%	63.500.000	55.562.500	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
78	Máy đo SPO2 nhi	Cái	1	87,5%	27.000.000	23.625.000	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
79	Máy đo SPO2 nhi	Cái	1	87,5%	27.000.000	23.625.000	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
80	Máy đo SPO2 nhi	Cái	1	87,5%	27.000.000	23.625.000	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
81	Máy đo SPO2 nhi	Cái	1	87,5%	27.000.000	23.625.000	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
82	Máy đo SPO2 nhi	Cái	1	87,5%	27.000.000	23.625.000	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
83	Máy gây mê kèm thở Primus (SN: ASMC-0176)	Cái	1	35,0%	1.487.000.000	520.450.000	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
84	Máy giúp thở người lớn, trẻ em, Savina 300 (SN: ASLE-0046)	Cái	1	25,0%	927.500.000	231.875.000	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
85	Máy giúp thở người lớn, trẻ em, Savina 300 (SN: ASLE-0050)	Cái	1	25,0%	927.500.000	231.875.000	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
86	Máy giúp thở xách tay Vsmart-VFS-410	Cái	1	55,0%	106.000.000	58.300.000	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
87	Máy giúp thở xách tay Vsmart-VFS-410	Cái	1	55,0%	106.000.000	58.300.000	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
88	Máy hấp Plasma (Máy hấp tiết trùng nhiệt độ thấp)	Cái	1	87,5%	2.427.000.000	2.123.625.000	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
89	Máy kéo dẫn cột sống	Cái	1	87,5%	290.000.000	253.750.000	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
90	Máy Monitor sản khoa MT-610	Cái	1	35,0%	197.000.000	68.950.000	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
91	Máy Monitor sản khoa MT-610	Cái	1	35,0%	197.000.000	68.950.000	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
92	Máy Monitor sản khoa MT-610	Cái	1	35,0%	197.000.000	68.950.000	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
93	Máy Monitor theo dõi bệnh nhân	Cái	1	45,0%	239.000.000	107.550.000	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	2023
94	Máy Monitor theo dõi bệnh nhân	Cái	1	45,0%	239.000.000	107.550.000	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	2023
95	Máy Monitor theo dõi bệnh nhân	Cái	1	45,0%	239.000.000	107.550.000	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
96	Máy Monitor theo dõi bệnh nhân	Cái	1	45,0%	239.000.000	107.550.000	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
97	Máy Monitor theo dõi bệnh nhân BSM-3562	Cái	1	35,0%	239.000.000	83.650.000	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
98	Máy Monitor theo dõi bệnh nhân BSM-3562	Cái	1	35,0%	239.000.000	83.650.000	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	2023
99	Máy Monitor theo dõi bệnh nhân BSM-3562	Cái	1	35,0%	239.000.000	83.650.000	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
100	Máy Monitoring theo dõi BN 5 thông số	Cái	1	87,5%	140.000.000	122.500.000	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	

101	Máy Monitoring theo dõi BN 5 thông số	Cái	1	87,5%	140.000.000	122.500.000	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
102	Máy Monitoring theo dõi BN 5 thông số B40i	Cái	1	55,0%	200.000.000	110.000.000	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
103	Máy Monitoring theo dõi BN 5 thông số B40i	Cái	1	55,0%	200.000.000	110.000.000	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
104	Máy Monitoring theo dõi BN 5 thông số B40i	Cái	1	55,0%	200.000.000	110.000.000	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	2024
105	Máy Monitoring theo dõi BN 5 thông số B40i	Cái	1	55,0%	200.000.000	110.000.000	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	2024
106	Máy Monitoring theo dõi BN 5 thông số B40i	Cái	1	55,0%	200.000.000	110.000.000	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	2024
107	Máy phá rung tạo nhịp	Cái	1	55,0%	210.000.000	115.500.000	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	2024
108	Máy phá rung tim	Cái	1	87,5%	174.500.000	152.687.500	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	2024
109	Máy phun hạt Honda YL-26L	Cái	1	55,0%	15.000.000	8.250.000	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	2024
110	Máy rửa quả lọc thận	Cái	1	45,0%	187.500.000	84.375.000	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	2024
111	Máy siêu âm Doppler màu ≥ 3 đầu dò (máy phải có đầu dò và tính năng, phần mềm đo chức năng tim)	Cái	1	87,5%	2.155.000.000	1.885.625.000	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	2024
112	Máy siêu âm tổng quát	Cái	1	87,5%	2.050.000.000	1.793.750.000	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	2024
113	Máy siêu âm tổng quát 4 đầu dò	Cái	1	55,0%	1.753.500.000	964.425.000	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	2024
114	Máy siêu âm tổng quát 4 đầu dò	Cái	1	55,0%	1.753.500.000	964.425.000	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	2024
115	Máy theo dõi bệnh nhân	Cái	1	87,5%	169.000.000	147.875.000	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	2024
116	Máy theo dõi bệnh nhân ≥ 5 thông số	Cái	1	87,5%	208.500.000	182.437.500	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	2024
117	Máy theo dõi bệnh nhân ≥ 5 thông số	Cái	1	87,5%	208.500.000	182.437.500	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	2024
118	Máy theo dõi sản khoa 2 chức năng	Cái	1	87,5%	115.550.000	101.106.250	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	2024
119	Máy thở không xâm nhập	Cái	1	87,5%	650.000.000	568.750.000	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	2024
120	Máy thở người lớn, trẻ em	Cái	1	45,0%	789.500.000	355.275.000	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	2024
121	Máy thở người lớn, trẻ em	Cái	1	45,0%	789.500.000	355.275.000	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	2024
122	Máy thở người lớn, trẻ em	Cái	1	45,0%	789.500.000	355.275.000	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	2024
123	Máy thở xách tay Astral 150	Cái	1	45,0%	360.000.000	162.000.000	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	2024
124	Máy thở xách tay Eliciae MV20	Cái	1	55,0%	240.000.000	132.000.000	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	2024
125	Máy thở xách tay Vsmart VFS-410	Cái	1	45,0%	162.344.000	73.054.800	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	2024
126	Máy thở xách tay Vsmart VFS-410	Cái	1	45,0%	162.344.000	73.054.800	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	2024

127	Máy truyền dịch	Cái	1	75,0%	38.850.000	29.137.500	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	2024
128	Máy truyền dịch	Cái	1	87,5%	32.900.000	28.787.500	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	2024
129	Máy truyền dịch	Cái	1	87,5%	32.900.000	28.787.500	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	2024
130	Máy truyền dịch	Cái	1	87,5%	32.900.000	28.787.500	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	2024
131	Máy truyền dịch	Cái	1	87,5%	32.900.000	28.787.500	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	2024
132	Máy truyền dịch	Cái	1	87,5%	32.900.000	28.787.500	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	2024
133	Máy truyền dịch	Cái	1	75,0%	38.850.000	29.137.500	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	2024
134	Máy truyền dịch Infusomat P	Cái	1	35,0%	36.750.000	12.862.500	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	2024
135	Máy truyền dịch Infusomat P	Cái	1	35,0%	36.750.000	12.862.500	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	2024
136	Máy truyền dịch Infusomat P	Cái	1	35,0%	36.750.000	12.862.500	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	2024
137	Máy xét nghiệm điện giải	Cái	1	87,5%	158.000.000	138.250.000	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	2024
138	Máy xét nghiệm đông máu	Cái	1	87,5%	673.000.000	588.875.000	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	2024
139	Máy xét nghiệm huyết học tự động Laser	Cái	1	87,5%	1.295.000.000	1.133.125.000	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	2024
140	Máy xét nghiệm miễn dịch các loại	Cái	1	87,5%	975.000.000	853.125.000	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	2024
141	Máy xét nghiệm nước tiểu	Cái	1	87,5%	135.000.000	118.125.000	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	2024
142	Máy xông khí dung	Cái	1	87,5%	17.000.000	14.875.000	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	2024
143	Máy xông khí dung siêu âm	Cái	1	75,0%	13.230.000	9.922.500	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	2024
144	Tủ an toàn sinh học cấp I	Cái	1	12,5%	33.015.000	4.126.875	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	2024
145	Tủ âm 256 lít (D617-0034)	Cái	1	12,5%	73.200.000	9.150.000	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	2024
146	Tủ đựng dụng cụ hồi sức tim phổi	Cái	1	87,5%	14.000.000	12.250.000	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	2024
147	Tủ đựng dụng cụ hồi sức tim phổi	Cái	1	87,5%	14.000.000	12.250.000	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	2024
148	Thiết bị đo chỉ số độ Clo-HI 96701 (RO)	Cái	1	35,0%	14.300.000	5.005.000	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	2024
149	Thiết bị đo chỉ số độ cứng HI 96735 (RO)	Cái	1	35,0%	14.850.000	5.197.500	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	2024
150	Thiết bị xử lý chất thải rắn y tế lây nhiễm	Cái	1	14,5%	6.928.382.988	1.006.734.843	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	2024
	Cộng:				50.092.136.383	30.906.406.776		
IV	Máy móc thiết bị văn phòng							
1	Bơm chìm nước thải	Cái	1,00	87,5%	26.622.000	23.294.250	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
2	Giường bệnh nhân đa năng + nệm	Cái	1,00	87,5%	32.900.000	28.787.500	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
3	Giường bệnh nhân đa năng + nệm	Cái	1,00	87,5%	32.900.000	28.787.500	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
4	Giường bệnh nhân đa năng + nệm	Cái	1,00	87,5%	32.900.000	28.787.500	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
5	Giường bệnh nhân đa năng + nệm	Cái	1,00	87,5%	32.900.000	28.787.500	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	

[illegible]

68	Máy điều hòa 1.5HP Mitsubishi	Cái	1,00	25,0%	10.350.000	2.587.500	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
69	Máy điều hòa 1.5HP Mitsubishi	Cái	1,00	25,0%	10.350.000	2.587.500	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
70	Máy điều hòa 1.5HP Mitsubishi	Cái	1,00	25,0%	10.350.000	2.587.500	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
71	Máy điều hoà không khí 2HP	Cái	1,00	87,5%	15.150.000	13.256.250	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
72	Máy điều hoà không khí 2HP	Cái	1,00	87,5%	15.150.000	13.256.250	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
73	Máy điều hoà không khí 2HP	Cái	1,00	87,5%	15.150.000	13.256.250	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
74	Máy điều hoà không khí 2HP	Cái	1,00	87,5%	15.150.000	13.256.250	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
75	Máy điều hoà không khí 2HP	Cái	1,00	87,5%	15.150.000	13.256.250	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
76	Máy điều hoà không khí 2HP	Cái	1,00	87,5%	15.150.000	13.256.250	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
77	Máy điều hoà không khí 2HP	Cái	1,00	87,5%	15.150.000	13.256.250	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
78	Máy điều hòa không khí 2HP	Cái	1,00	87,5%	15.150.000	13.256.250	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
79	Máy điều hòa không khí 2HP	Cái	1,00	87,5%	15.150.000	13.256.250	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
80	Máy điều hòa không khí 2HP	Cái	1,00	87,5%	15.150.000	13.256.250	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
81	Máy điều hòa không khí LG 2HP	Cái	1,00	37,5%	13.200.000	4.950.000	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
82	Máy điều hòa không khí LG 2HP	Cái	1,00	37,5%	13.200.000	4.950.000	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
83	Máy điều hòa không khí LG 2HP	Cái	1,00	37,5%	13.200.000	4.950.000	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
84	Máy điều hòa Panasonic 1,5 HP	Cái	1,00	12,5%	16.500.000	2.062.500	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
85	Máy điều hòa Panasonic 1,5 HP	Cái	1,00	12,5%	16.500.000	2.062.500	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
86	Máy điều hòa Panasonic 1,5 HP	Cái	1,00	12,5%	16.500.000	2.062.500	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
87	Máy điều hòa Panasonic 1,5 HP	Cái	1,00	12,5%	16.500.000	2.062.500	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
88	Máy điều hòa Panasonic 1,5 HP	Cái	1,00	12,5%	16.500.000	2.062.500	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
89	Máy điều hòa Panasonic 1,5 HP	Cái	1,00	12,5%	16.500.000	2.062.500	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
90	Máy điều hòa Panasonic 1,5 HP	Cái	1,00	12,5%	16.500.000	2.062.500	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
91	Máy giặt công nghiệp 70 kg	Cái	1,00	80,0%	470.000.000	376.000.000	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
92	Máy photocopy	Cái	1,00	80,0%	40.040.000	32.032.000	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
93	Máy vi tính để bàn	Cái	1,00	80,0%	13.000.000	10.400.000	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
94	Máy vi tính để bàn	Cái	1,00	80,0%	13.000.000	10.400.000	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
95	Máy vi tính để bàn	Cái	1,00	80,0%	13.000.000	10.400.000	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
96	Máy vi tính để bàn	Cái	1,00	80,0%	13.000.000	10.400.000	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
97	Máy vi tính để bàn	Cái	1,00	80,0%	13.000.000	10.400.000	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
98	Máy vi tính để bàn	Cái	1,00	80,0%	13.000.000	10.400.000	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	

99	Máy vi tính để bàn	Cái	1,00	80,0%	13.000.000	10.400.000	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
100	Máy vi tính để bàn	Cái	1,00	80,0%	13.000.000	10.400.000	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
101	Máy vi tính để bàn	Cái	1,00	80,0%	13.000.000	10.400.000	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
102	Máy vi tính để bàn	Cái	1,00	80,0%	13.000.000	10.400.000	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
103	Máy vi tính để bàn	Cái	1,00	80,0%	24.685.000	19.748.000	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
104	Máy vi tính xách tay	Cái	1,00	60,0%	15.500.000	9.300.000	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
105	Máy vi tính xách tay Dell	Cái	1,00	60,0%	19.640.000	11.784.000	Bệnh viện ĐKKV Ninh Hòa	
	Cộng:				2.169.972.500	1.592.820.350		
	Tổng cộng				93.939.600.571	46.249.597.031		